**58. Thủ tục cấp Giấy chứng nhận doanh nghiệp khoa học và công nghệ**

***a. Trình tự thực hiện:***

- Doanh nghiệp nộp hồ sơ đăng ký chứng nhận doanh nghiệp khoa học và công nghệ tại Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Đắk Lắk, nơi doanh nghiệp đặt trụ sở chính.

- Sở Khoa học và Công nghệ tổ chức thẩm định hồ sơ:

+ Nếu doanh nghiệp đáp ứng các yêu cầu theo quy định hiện hành, Sở Khoa học và Công nghệ cấp Giấy chứng nhận doanh nghiệp khoa học và công nghệ.

+ Hồ sơ không đáp ứng theo quy định của pháp luật về đăng ký cấp Giấy chứng nhận doanh nghiệp khoa học và công nghệ thì Sở Khoa học và Công nghệ từ chối cấp Giấy chứng nhậnk và có văn bản trả lời và nêu rõ lý do để khắc phục sửa chữa bổ sung trong thời gian 05 ngày làm việc.

***b. Cách thức thực hiện:***

Nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận Một cửa Sở Khoa học và Công nghệ hoặc qua đường bưu điện.

***c. Thành phần, số lượng hồ sơ:***

- Thành phần hồ sơ:

+ Giấy đề nghị chứng nhận doanh nghiệp khoa học và công nghệ;

+ Bản sao Giấy Chứng nhận đăng ký doanh nghiệp (Bản sao có chứng thực trong trường hợp Hồ sơ được gửi qua đường bưu điện);

+ Dự án sản xuất, kinh doanh (nội dung của dự án sản xuất kinh doanh cần thuyết minh rõ các sản phẩm hàng hoá dự kiến sản xuất, kinh doanh hình thành từ kết quả nghiên cứu khoa học và công nghệ, các điều kiện bảo đảm hoạt động sản xuất kinh doanh. Kèm theo dự án là các văn bản xác nhận quyền sử dụng hoặc sở hữu hợp pháp các kết quả khoa học và công nghệ).

+ Đối với doanh nghiệp thành lập từ việc chuyển đổi tổ chức khoa học và công nghệ công lập, trong hồ sơ phải có thêm Quyết định phê duyệt Đề án chuyển đổi của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền.

- Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

***d. Thời hạn giải quyết:*** 30 (ba mươi) ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

***đ. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:***

Các doanh nghiệp được thành lập theo Luật doanh nghiệp và có đủ điều kiện để được công nhận là doanh nghiệp khoa học và công nghệ.

***e. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:*** Sở Khoa học và Công nghệ

***g. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:*** Giấy chứng nhận doanh nghiệp khoa học và công nghệ.

***h. Lệ phí:*** Không.

***i. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:*** [Giấy đề nghị chứng nhận doanh nghiệp khoa học và công nghệ](http://www.most.gov.vn/most/II.4Mau1_giay_de_nghi.doc/mlfile_view)*(Mẫu kèm theo).*

- [Đề án chuyển đổi tổ chức KHCN để thành lập doanh nghiệp KHCN](file:///C%3A%5CUsers%5CTHANHPC%5CDownloads%5CPH%E1%BB%A4%20L%E1%BB%A4C%20II%20de%20an%20cap%20cn%20DNKHCN.doc)(PL II)/[Dự án sản xuất kinh doanh](file:///C%3A%5CUsers%5CTHANHPC%5CDownloads%5CMau%202%20-%20Mau%20du%20an%20san%20xuat%20kinh%20doanh.doc)*(Mẫu kèm theo).*

- [Quyết định phê duyệt đề án chuyển đổi tổ chức KHCN để thành lập doanh nghiệp KHCN](file:///C%3A%5CUsers%5CTHANHPC%5CDownloads%5CPH%E1%BB%A4%20L%E1%BB%A4C%20III%20quyet%20dinh%20phe%20duyet%20de%20an.doc) *Mẫu kèm theo).*

***k. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:***

Doanh nghiệp được công nhận là doanh nghiệp KH&CN khi đáp ứng các điều kiện sau:

- Đối tượng thành lập doanh nghiệp KH&CN hoàn thành việc ươm tạo và làm chủ công nghệ từ kết quả KH&CN được sở hữu hoặc sử dụng hợp pháp thuộc các lĩnh vực: Công nghệ thông tin-truyền thông, đặc biệt công nghệ phần mềm tin học; Công nghệ sinh học, đặc biệt công nghệ sinh học phục vụ nông nghiệp, thuỷ sản và y tế; Công nghệ tự động hoá; Công nghệ vật liệu mới, đặc biệt công nghệ nanô; Công nghệ bảo vệ môi trường; Công nghệ năng lượng mới; Công nghệ vũ trụ và một số công nghệ khác do Bộ Khoa học và Công nghệ quy định.

- Chuyển giao công nghệ hoặc trực tiếp sản xuất trên cơ sở công nghệ đã ươm tạo và làm chủ quy định tại điểm trên.

***l. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:***

- [Nghị định số 80/2007/NĐ-CP](http://www.most.gov.vn/c_vbqp/cb_tracuu/mlfolder.2007-01-31.9575156008/mltextrule.2007-05-28.4823284870/Nghi%20dinh%2080_2007_ND-CP.doc/view) ngày 19/5/2007 của Chính phủ về doanh nghiệp khoa học và công nghệ;

- Nghị định số 96/2010/NĐ-CP ngày 20/9/2010 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2005/NĐ-CP ngày 05/9/2005 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm của tổ chức khoa học và công nghệ công lập và Nghị định số 80/2007/NĐ-CP ngày 19/5/2007 của Chính phủ về doanh nghiệp khoa học và công nghệ;

- Thông tư liên tịch số 06/2008/TTLT-BKHCN-BTC-BNV ngày 18/6/2008 của liên Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Tài chính và Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện Nghị định số 80/2007/NĐ-CP ngày 19/5/2007 của Chính phủ về doanh nghiệp khoa học và công nghệ;

-   Thông tư liên tịch số 17/2012/TTLT-BKHCN-BTC-BNV ngày 10/9/2012 sửa đổi, bổ sung Thông tư liên tịch số 06/2008/TTLT-BKHCN-BTC-BNV ngày 18/6/2008 hướng dẫn thực hiện Nghị định số 80/2007/NĐ-CP ngày 19/5/2007 của Chính phủ về Doanh nghiệp Khoa học và Công nghệ.

**Mẫu**

**Giấy đề nghị chứng nhận doanh nghiệp khoa học và công nghệ**

(Ban hành kèm theo Thông tư liên tịch số 17/2012/TTLT-BKHCN-BTC-BNV ngày 10/9/2012của Liên Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Tài chính, Bộ Nội vụ)

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**GIẤY ĐỀ NGHỊ CHỨNG NHẬN**

**DOANH NGHIỆP KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ.**

***Kính gửi:***………………………………………………………..…

1. Tên doanh nghiệp: .............................................................................................

- Tên viết tắt *(nếu có)*: ..........................................................................................

- Tên giao dịch bằng tiếng nước ngoài *(nếu có*): ..................................................

- Tên viết tắt theo tiếng nước ngoài *(nếu có)*: ......................................................

2. Trụ sở chính:

- Địa chỉ:...............................................................................................................

- Điện thoại:..........................................................................................................

- Fax: .....................................................................................................................

- Email: .................................................................................................................

3. Đại diện doanh nghiệp:

- Họ và tên: ...........................................................................................................

- Số chứng minh nhân dân:....... …  do.......... cấp ngày….. tháng...... năm 20….

- Hộ khẩu thường trú: ...........................................................................................

- Chỗ ở hiện nay: ..................................................................................................

4. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp: số....... ngày..... tháng..... năm 20.., do................ cấp.

5. Quyết định phê duyệt đề án chuyển đổi tổ chức và hoạt động để thành lập doanh nghiệp KH&CN (nếu có) số......... ngày...... tháng..... năm 20..., do........ cấp.

*(Chỉ yêu cầu đối với doanh nghiệp KH&CN được thành lập trên cơ sở chuyển toàn bộ tổ chức tổ chức KH&CN công lập)*

6. Kết quả KH&CN thuộc quyền sở hữu hoặc sử dụng hợp pháp:

- Tên kết quả:…………. Nguồn gốc tài chính……… Lĩnh vực ..........................

- Bản sao các giấy tờ chứng minh quyền sở hữu hoặc sử dụng hợp pháp như:

Văn bằng bảo hộ, quyết định giao quyền sử dụng hoặc sở hữu kết quả KH&CN, hợp đồng,….…..

7. Quá trình ươm tạo và làm chủ công nghệ của doanh nghiệp: (*Giải trình rõ việc sử dụng kết quả KH&CN)*

- Tự nghiên cứu hoặc nhận chuyển giao kết quả KH&CN sau đó ươm tạo và làm chủ công nghệ và chuyển giao công nghệ đó;

- Tự nghiên cứu hoặc nhận chuyển giao kết quả KH&CN sau đó ươm tạo và làm chủ công nghệ và trực tiếp sản xuất trên cơ sở công nghệ đó.

8. Danh mục các sản phẩm hàng hóa hình thành từ kết quả khoa học và công nghệ:…….

9. Phần cam đoan: Cam đoan những lời khai trên là đúng và hoàn toàn chịu trách nhiệm về các nội dung kê khai trong Hồ sơ đăng ký chứng nhận doanh nghiệp khoa học và công nghệ.

|  |  |
| --- | --- |
|  | …..……..*, ngày*….. *tháng*….. *năm 20*…..**ĐẠI DIỆN DOANH NGHIỆP***(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)* |

**Phụ lục VII**

 *(Kèm theo Thông tư liên tịch số 06 /2008/TTLT-BKHCN-BTC-BNV ngày 18 / 06 /2008*

*của Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Tài chính và Bộ Nội vụ)*

**\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**

**TÊN DOANH NGHIỆP**

**DỰ ÁN SẢN XUẤT KINH DOANH**

**I- PHẦN THÔNG TIN CHUNG:**

1. Tên doanh nghiệp:

- Tên viết tắt bằng tiếng Việt (nếu có)

- Tên giao dịch bằng tiếng nước ngoài

- Tên viết tắt bằng tiếng nước ngoài (nếu có):

2. Địa chỉ trụ sở chính:

Điện thoại Fax

Email: Website:

3. Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh: số … ngày …. do … cấp

4. Ngành nghề theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh:

**II- TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA DOANH NGHIỆP**

**1. Tình hình tổ chức:**

a) Lãnh đạo:

b) Cơ cấu tổ chức (Sơ đồ, dự kiến số nhân viên, cơ cấu cán bộ, viên chức và người lao động khác, ….):

c) Cơ cấu cán bộ, viên chức và người lao động khác (nêu cụ thể: trình độ, tuổi, chuyên môn, ngoại ngữ…)

**2. Tình hình tài chính và tài sản:**

a) Diện tích nhà làm việc, các cơ sở sản xuất thực nghiệm và dịch vụ (nếu có);

b) Diện tích đất sử dụng *(bao gồm diện tích đất sử dụng để làm mặt bằng xây dựng trụ sở, văn phòng giao dịch, xây dựng cơ sở nghiên cứu, sản xuất kinh doanh, kèm theo văn bản của cơ quan nhà nước có thẩm quyền giao quyền sử dụng đất hoặc hợp đồng thuê đất hoặc thuê nhà xưởng).*

c) Danh mục tài sản cố định (nếu có)

**III- DỰ ÁN SẢN XUẤT KINH DOANH**

**1. Nội dung**

Nội dung dự án sản xuất kinh doanh cần thuyết minh rõ: các sản phẩm, hàng hóa được hình thành từ các kết quả KH&CN (kèm theo dự án là các văn bản xác nhận quyền sử dụng hoặc quyền sở hữu hợp pháp các kết quả KH&CN).

**2. Quá trình ươm tạo và làm chủ công nghệ:**

Thuyết minh việc sử dụng kết quả KH&CH theo một trong hai hình thức sau:

- Tự nghiên cứu hoặc nhận chuyển giao kết quả KH&CN sau đó ươm tạo và làm chủ công nghệ và chuyển giao công nghệ đó.

- Tự nghiên cứu hoặc nhận chuyển giao kết quả KH&CN sau đó ươm tạo và làm chủ công nghệ và trực tiếp sản xuất trên cơ sở công nghệ đó.

**3. Phương án sản xuất kinh doanh**:

***3.1. Danh mục sản phẩm hàng hóa hình thành từ kết quả KH&CN***

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| STT | Tên sản phẩm, hàng hóa | Tiêu chuẩn sản phẩm |
| 1 |  |  |
| 2 |  |  |

Kèm theo danh mục là Quyết định ban hành tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm được áp dụng, bản công bố tiêu chuẩn.

***3.2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh trong 3-5 năm đầu tiên là doanh nghiệp khoa học và công nghệ.***

3.2.1. Các điều kiện để đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh

 - Công nghệ của dự án (*Mô tả rõ quy trình công nghệ*)

 - Thị trường của sản phẩm

 - Thiết bị trong dây chuyền công nghệ (*Danh mục máy móc, trang thiết bị*)

 - Nguyên vật liệu cho sản xuất

 - Hiệu quả của dự án (đến phát triển kinh tế- xã hội, khả năng tạo việc làm, ngành nghề mới, ... )

 - Các ảnh hưởng, rủi ro đối với hoạt động sản xuất.

3.2.2. Doanh thu của đơn vị.

- Tổng doanh thu của đơn vị.

- Doanh thu từ hoạt động sản xuất kinh doanh các sản phẩm hàng hóa hình thành từ kết quả KH&CN.

3.2.3. Nguồn vốn đầu tư:

3.2.4. Phương án sắp xếp nhân sự:Dự kiến số lượng nhân viên

3.2.5. Phương án nâng cao năng lực sản xuất kinh doanh:

* Kế hoạch triển khai hoạt động nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ phục vụ sản xuất kinh doanh.
* Định hướng của Công ty trong đầu tư nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ.

**4. Kiến nghị khác:**

 *..., ngày tháng năm*

 **Thủ trưởng đơn vị**

 *(Ký tên và đóng dấu)*

 **Phụ lục II**

 *(Kèm theo Thông tư liên tịch số 06 /2008/TTLT-BKHCN-BTC-BNV ngày 18 / 06 /2008*

*của Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Tài chính và Bộ Nội vụ)*

**Tên tổ chức KH&CN**

**ĐỀ ÁN**

CHUYỂN ĐỔI ... (TÊN TỔ CHỨC KHCN) ĐỂ THÀNH LẬP DOANH NGHIỆP KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

**I. PHẦN CHUNG:**

1. Tên tổ chức:

2. Địa chỉ:

3. Cơ quan chủ quản:

4. Cơ quan quyết định thành lập; ngày, tháng, năm thành lập:

5. Chức năng, nhiệm vụ theo quy định của cơ quan chủ quản:

6. Chức năng, nhiệm vụ theo giấy chứng nhận hoạt động KHCN:

**II. THỰC TRẠNG TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG** *(trong phạm vi chuyển đổi).*

1. Tình hình tổ chức:

a) Lãnh đạo;

b) Cơ cấu tổ chức;

c) Cơ cấu cán bộ, viên chức và người lao động khác (trình độ, tuổi, chuyên môn, ngoại ngữ...)

2. Tình hình tài chính và tài sản:

a) Bảng thống kê tài sản (tính đến thời điểm xây dựng đề án chuyển đổi) (Theo Phụ lục V)

Tài sản phải thống kê bao gồm toàn bộ tài sản, vốn, quyền sở hữu và quyền sử dụng kết quả khoa học và công nghệ thuộc sở hữu nhà nước được giao cho tổ chức khoa học và công nghệ hoặc tổ chức khoa học và công nghệ được nhận chuyển giao thông qua hợp đồng theo quy định của pháp luật (nêu rõ số, ngày tháng của văn bản xác nhận quyền sở hữu hoặc sử dụng hợp pháp hoặc văn bằng bảo hộ xác lập quyền sở hữu do cơ quan quản lý nhà nước về sở hữu trí tuệ cấp.

b) Báo cáo tài chính hàng năm trong 3 năm liền kề;

c) Diện tích nhà làm việc các cơ sở sản xuất thực nghiệm và dịch vụ (nếu có);

d) Diện tích đất được giao quyền sử dụng *(bao gồm diện tích đất sử dụng để làm mặt bằng xây dựng trụ sở, văn phòng giao dịch, xây dựng cơ sở nghiên cứu, sản xuất kinh doanh, kèm theo văn bản của cơ quan nhà nước có thẩm quyền giao quyền sử dụng đất).*

3. Thực trạng hoạt động nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ, sản xuất và dịch vụ trong thời gian 05 năm gần đây:

a) Kết quả thực hiện nhiệm vụ KH&CN do cơ quan nhà nước giao (tên đề tài, chương trình, dự án, cấp quản lý, kết quả nghiệm thu, kết quả ứng dụng,...)

b) Kết quả thực hiện nhiệm vụ KH&CN do tổ chức KH&CN tự tìm kiếm (tên nhiệm vụ, tổ chức đặt hàng, giá trị hợp đồng, kết quả triển khai....)

c) Kết quả thực hiện sản xuất kinh doanh và dịch vụ (loại hợp đồng, giá trị hợp đồng, lợi nhuận, nộp ngân sách,...)

d) Những hoạt động phối hợp, tham gia với tổ chức khác, hợp tác quốc tế (tên nhiệm vụ, công việc, tổ chức phối hợp, kết quả thực hiện....)

đ) Số công trình khoa học tham dự hội thảo hoặc đăng trên tạp chí ở trong và ngoài nước, số sáng chế, giải pháp hữu ích được công nhận ở trong và ngoài nước.

e) Đánh giá chung

**III. PHƯƠNG HƯỚNG TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA DOANH NGHIỆP KH&CN KHI ĐƯỢC CHUYỂN ĐỔI.**

1. Phạm vi chuyển đổi *(chuyển đổi toàn bộ hay chuyển đổi một phần để thành lập Doanh nghiệp KH&CN).*

2. Loại hình doanh nghiệp KH&CN: (Công ty trách nhiệm hữu hạn 2 thành viên trở lên hoặc công ty cổ phần).

3. Dự kiến Vốn điều lệ và cơ cấu Vốn điều lệ

- Đối với Công ty cổ phần: số cổ phần nhà nước nắm giữ, số cổ phần bán ưu đãi cho các nhà đầu tư chiến lược (kèm theo danh sách), số cổ phần bán ưu đãi cho người lao động (kèm theo danh sách đăng ký mua cổ phần của người lao động) và số cổ phần dự kiến bán cho các nhà đầu tư khác; phương thức phát hành thêm cổ phiếu thực hiện như việc cổ phần hóa theo quy định tại Nghị định số 109/2007/NĐ-CP ngày 26/6/2007 của Chính phủ về chuyển doanh nghiệp 100% vốn nhà nước thành công ty cổ phần).

- Đối với Công ty trách nhiệm hữu hạn 2 thành viên trở lên: Số vốn nhà nước tại doanh nghiệp, danh sách thành viên góp vốn khác, số vốn góp của mỗi thành viên và phương thức góp vốn cụ thể.

4. Phương án sáp xếp nhân sự, giải quyết cán bộ dôi dư:

a) Dự kiến danh sách cán bộ chuyển sang làm việc tại doanh nghiệp KH&CN;

b) Danh sách cán bộ thuộc diện hưởng chính sách tinh giản biên chế, phương án giải quyết, kinh phí hỗ trợ đối với từng đối tượng cụ thể.

5. Phương án xử lý về tài sản, tài chính

- Số vốn dưới dạng tiền và tài sản dự kiến chuyển sang doanh nghiệp KH&CN.

- Giá trị tài sản không cần dùng, tài sản ứ đọng cần thanh lý đề nghị cấp trên xử lý.

6. Phương án sản xuất, kinh doanh:

a) Dự án sản xuất, kinh doanh.

Nội dung dự án sản xuất kinh doanh cần thuyết minh rõ: các sản phẩm, hàng hóa được hình thành từ các kết quả KH&CN.

Kèm theo dự án là các văn bản xác nhận quyền sử dụng hoặc quyền sở hữu hợp pháp các kết quả KH&CN.

Tổ chức KH&CN phải thuyết minh việc sử dụng kết quả KH&CN theo một trong hai hình thức sau:

- Tự nghiên cứu hoặc nhận chuyển giao kết quả KH&CN sau đó ươm tạo và làm chủ công nghệ và chuyển giao công nghệ đó.

- Tự nghiên cứu hoặc nhận chuyển giao kết quả KH&CN sau đó ươm tạo và làm chủ công nghệ và trực tiếp sản xuất trên cơ sở công nghệ đó.

b) Kế hoạch sản xuất kinh doanh trong 3 - 5 năm đầu tiên.

c) Các điều kiện để đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp KH&CN.

d) Phương án nâng cao năng lực sản xuất kinh doanh.

7. Nguồn vốn ban đầu để thành lập doanh nghiệp:

- Nguồn vốn

- Những tài sản thuộc sở hữu nhà nước tổ chức KH&CN đề nghị được mua hoặc thuê lại để thành lập doanh nghiệp KH&CN nếu không được giao.

**IV. KIẾN NGHỊ KHÁC:**

*......, ngày ... tháng .... năm ......*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Phê duyệt của cơ quan QLNN có thẩm quyền** | **Phê duyệt của cơ quan chủ quản** | **Thủ trưởng đơn vị** |
| *(Ký tên và đóng dấu)* | *(Ký tên và đóng dấu)* | *(Ký tên và đóng dấu)* |